

**1 Salutation ou présentation ? Coche la bonne case.**

(Chào hay giới thiệu? Đánh dấu vào ô thích hợp.)

- a. Salut Léa !
- b. Elle s'appelle Sophie.
- c. Je suis vietnamienne.
- d. Au revoir Lise !

Salutation	Présentation

2 Souligne la forme correcte. (Gạch dưới dạng đúng của động từ.)

- a. Je *t'appelles* / *m'appelle* / *s'appelle* Huy.
- b. Elle *t'appelles* / *s'appelle* / *m'appelle* Léa.
- c. Tu *es* / *suis* / *est* français.
- d. Il *est* / *sont* / *suis* cambodgien.

3 Retrouve les lieux du collège. (Tìm các địa điểm trong trường.)

- a. CAEITNN → LA
- b. LTTTOEISE → LES
- c. NAGSEYM → LE
- d. BQIBÈTHLIEUEO → LA

4 Complète avec des articles définis et indéfinis.

(Hoàn thành câu với mạo từ xác định và không xác định.)

- a. parking à vélos est derrière collège.
- b. élèves de cinquième sont dans la cour de récréation.
- c. Tu veux coca ?
- d. Il y a salle des profs au collège ?

5 Complète la présentation de Trung. (Điền vào bản giới thiệu của Trung.)

..... !

Je Trung.

Je Đà Nẵng.

Je suis

